TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **126** /2024/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 113/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Vũ Huy T, sinh năm 1981.** Đăng ký HKTT và nơi cư trú: Số 47, ngõ 299/30, Tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố H.

- **Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1983.** Đăng ký HKTT và cư trú: Số 47, ngõ 299/30, Tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Huy T và chị Nguyễn Thị Kim O trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 03/3/2003 tại UBND xã Thụy Phương, huyện Từ Liêm (nay là phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cãi vã, xúc phạm nhau. Anh chị xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Anh chị cùng đề nghị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm công nhận cho anh chị thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh Vũ Huy T và chị Nguyễn Thị Kim O có 02 con chung là cháu Vũ Toàn Lan A, sinh ngày 04/8/2004 và cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 07/12/2008. Anh T và chị O thỏa thuận anh Toàn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lan A và cháu N. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Vũ Huy T và chị Nguyễn Thị Kim O không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Vũ Huy T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2024, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Huy T và chị Nguyễn Thị Kim O thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh Vũ Huy T và chị Nguyễn Thị Kim O có 02 con chung là cháu Vũ Toàn Lan A, sinh ngày 04/8/2004 và cháu Vũ Bảo N, sinh ngày 07/12/2008. Cháu Vũ Toàn Lan A đã trưởng thành, Toà án không xem xét. Giao cháu Vũ Bảo N cho anh Vũ Huy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Kim O có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh Vũ Huy T và chị Nguyễn Thị Kim O không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Anh Vũ Huy T tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai số 0009435 ngày 14/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
-VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Thụy Phương, huyện Từ Liêm (nay là phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội (để ghi vào sổ hộ tịch số 16, quyển số 01/2003 ngày 03/3/2003);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập